

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2021/HS-ST

Ngày 15 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan, ông Lừ Văn Tuyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2021/TLST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2021/QĐXXST-HS ngày 01/6/2021 đối với bị cáo:

O, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1989, tại huyện X, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Nơi cư trú: Bản Đ, cụm K, huyện X, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Xinh Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Lào; đảng phái, đoàn thể: không; con ông B và bà S; bị cáo có vợ là S sinh năm 1992 và có 03 con; con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh Hùng – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Cà Thị Dung – Giảng viên trường Cao đẳng Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 23/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang O sinh năm 1989, trú tại bản Đ, cụm K, huyện X, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 03 gói nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine, ngoài ra còn tạm giữ của O 01 điện thoại di động.

Ngày 24/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện huyện Y, tỉnh Sơn La thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 03 túi nilon bên trong chứa 514 viên nén màu hồng có khối lượng 49,86gam, trích trong mỗi túi lấy 05 viên có khối lượng 1,42gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu từ T1 đến T3.

Tại Kết luận giám định số 100 ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ T1 đến T3 đều là ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,42gam.”*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 49,86 gam; loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra bị cáo O khai nhận:

Khoảng 11 giờ ngày 23/12/2020, O đang ở nhà tại bản Đ, cụm K, huyện X, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào, thì có người đàn ông tên T nhà ở bản Thát Lát, cụm Móng Nặm, huyện X gọi điện đặt vấn đề thuê O vận chuyển 03 túi hồng phiến từ bản Đ, cụm K, huyện X, tỉnh Hòa Phấn, Lào đến đoạn có cột mốc 235 thuộc bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, Việt Nam sẽ có người nhận, T hứa sẽ trả công 600.000đ. O đồng ý rồi đi bộ đến cuối bản Đ chờ khoảng 10 phút thì thấy T đi xe máy đến đưa cho O một túi nilon, nói bên trong có 03 túi hồng phiến. O nhận túi nilon đựng hồng phiến cất giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi đi bộ qua đường biên giới Việt – Lào. Khi đi đến bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Y kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng trên.

Tại Cáo trạng số: 59/CTr-VKS-P1 ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố O về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo O phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo O 15 năm đến 16 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020.

Áp dụng Điều 37 Bộ luật hình sự: Trục xuất bị cáo O ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư Đàm Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị hội đồng xem xét: sau khi bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 15 năm và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

- Bị cáo O nhận tội và nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, xin giảm nhẹ hình phạt mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 23/12/2020, O có hành vi vận chuyển trái phép 49,86gam Methamphetamine từ bản Đ, cụm K, huyện X, tỉnh Hòa Bình, Lào đến bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, Việt Nam để nhận 600.000đ tiền công thì bị tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với O lập hồi 12 giờ 20 phút ngày 23/12/2020, tại bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ;

- Kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ T1 đến T3 đều là ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,42gam.*”

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 49,86 gam; loại Methamphetamine.”

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Từ các chứng cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo O phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo O đã có hành vi vận chuyển trái phép 49,86gam Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine.....có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo O là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã cố ý thực hiện việc vận chuyển trái phép 49,86gam Methamphetamine để nhận 600.000đ tiền công. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và công tác phòng, chống tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 48,44gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, xét đây là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hiphone, thu giữ của O. Xét thấy bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc trao đổi việc vận chuyển ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Về nguồn gốc 514 viên Methamphetamine có khối lượng 49,86gam thu giữ trong vụ án, O khai của người đàn ông tên T ở bản Thát Lát, cụm Móng Nặm, huyện X, tỉnh Hủa Phăn, Lào thuê O vận chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã có công văn gửi Công an tỉnh Hủa Phăn, Lào xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật Lào.

Đối với người đàn ông sẽ nhận hồng phiến ở khu vực bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, Việt Nam, O không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu, cũng chưa gặp bao giờ. Do vậy cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh điều tra.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 37 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: O phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo O 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2020.

Trục xuất bị cáo O ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì vật chứng còn nguyên niêm phong, bên trong có tổng khối lượng 48,44 gam Methamphetamine; 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 02 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng, ký hiệu N1, N2, N3 và 01 túi nilon màu trắng ban đầu.

2.2. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 (một) phong bì vật chứng còn nguyên niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hiphone A10, màu trắng hồng, loại điện thoại bàn phím, đã qua sử dụng, thu giữ của O.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo O phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/6/2021).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Cục lãnh sự - Bộ ngoại giao;
- Sở ngoại vụ tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan